

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến
thương mại Bình Định trực thuộc Sở Công Thương**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính
phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 3501/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Ủy
ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương; Quyết định số 2959/QĐ-UBND ngày 24
tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi một số điều của Quy định
chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương ban hành
kèm theo Quyết định số 3501/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban
nhân dân tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 4089/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Chủ
tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hợp nhất Trung tâm Khuyến công và Tư vấn
phát triển công nghiệp và Trung tâm Xúc tiến Thương mại và tổ chức lại thành
Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Bình Định;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 64/TTr-SCT
ngày 26 tháng 10 năm 2021 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số
618/TTr-SNV ngày 19 tháng 10 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại
Bình Định trực thuộc Sở Công Thương.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Công Thương, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Bình Định chịu trách nhiệm thi hành Quyết định kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Công an tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K6, K12.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Bình Định trực thuộc Sở Công Thương

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày / /2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Vị trí

a) Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Bình Định (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Công Thương, có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước, tự đảm bảo một phần chi thường xuyên.

b) Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở Công Thương, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Công Thương địa phương, Cục Xúc tiến thương mại và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Công Thương.

2. Trung tâm có chức năng phục vụ quản lý nhà nước của Sở Công Thương về các hoạt động: Khuyến công, xúc tiến thương mại, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, sản xuất sạch hơn; đầu tư, quản lý, khai thác Khu hội chợ - triển lãm phục vụ hoạt động xúc tiến thương mại của tỉnh; cung cấp thông tin thị trường trong và ngoài nước; thực hiện các hoạt động dịch vụ tư vấn phát triển công nghiệp, thương mại; tổ chức cung cấp các dịch vụ công trong lĩnh vực khuyến công, xúc tiến thương mại, xuất nhập khẩu và các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Tên tiếng Anh: Binh Dinh Industry and Trade Promotion Center.

4. Trụ sở làm việc: Nhà số 93, đường Phan Bội Châu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Về hoạt động khuyến công

a) Hướng dẫn, đăng ký, xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án về hoạt động khuyến công, công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh, trình Sở Công Thương thẩm định.

b) Tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh khi được cấp có thẩm quyền giao.

c) Tổ chức triển khai bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh; tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp khu vực và cấp quốc gia.

d) Trực tiếp tổ chức đào tạo hoặc liên kết đào tạo nhân lực phục vụ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh; tổ chức tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ khuyến công cho các đơn vị, cá nhân tham gia hoạt động khuyến công.

đ) Xây dựng, lưu giữ và khai thác dữ liệu điện tử về công nghiệp nông thôn; tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển công nghiệp nông thôn và hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh.

e) Thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển công nghiệp địa phương trong các lĩnh vực: ưu đãi đầu tư; khoa học công nghệ; mặt bằng sản xuất; thông tin thị trường; tài chính; tín dụng; đào tạo; nâng cao năng lực quản lý và các lĩnh vực có liên quan khác đến lĩnh vực khuyến công.

g) Tổ chức thực hiện các hoạt động khuyến công và các chính sách khuyến công khác theo quy định của pháp luật.

h) Quản lý, cấp phát và quyết toán kinh phí thuộc Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ của tỉnh.

2. Về hoạt động xúc tiến thương mại

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án về hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh khi được cấp có thẩm quyền giao.

b) Tổ chức hoặc liên kết với các doanh nghiệp trong nước và ngoài nước tổ chức các kỳ hội chợ, phiên chợ triển lãm, hội thảo thương mại, khuyến mại thường niên và chuyên đề trên địa bàn tỉnh.

c) Tổ chức hoặc liên kết doanh nghiệp trong nước thực hiện chương trình phát triển hệ thống phân phối hàng Việt theo chủ trương Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và kế hoạch hoạt động do địa phương ban hành hàng năm.

d) Hướng dẫn và hỗ trợ cho các doanh nghiệp, cơ sở làng nghề của địa phương giới thiệu và quảng bá sản phẩm, thương hiệu đặc trưng của địa phương tại các kỳ hội nghị, hội thảo, hội chợ chuyên ngành hoặc thương mại được tổ chức tại các tỉnh, thành phố trong cả nước.

đ) Tổ chức các hoạt động nghiên cứu, khảo sát, học tập trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước thông qua các kỳ hội thảo, hội chợ, diễn đàn... về khuyến

khích phát triển thương mại tại các địa phương và phục vụ hoạch định chính sách xúc tiến thương mại của tỉnh.

e) Tổ chức hoặc liên kết tổ chức phổ biến, giới thiệu chính sách pháp luật trên lĩnh vực xúc tiến thương mại, đầu tư của Việt Nam cam kết thực hiện theo chương hợp tác kinh tế quốc tế và hội nhập.

g) Tổ chức các hoạt động thương mại điện tử hỗ trợ cho các doanh nghiệp, cơ sở làng nghề của địa phương giới thiệu và quảng bá sản phẩm, thương hiệu đặc trưng của địa phương.

h) Đầu tư, quản lý, khai thác Khu hội chợ triển lãm phục vụ hoạt động xúc tiến thương mại của tỉnh và tổ chức các hoạt động kinh doanh dịch vụ khác theo quy định.

i) Tổ chức cung cấp dịch vụ công phục vụ hoạt động thương mại; thực hiện các hoạt động dịch vụ tư vấn kinh doanh, cung cấp thông tin thị trường trong và ngoài nước; cung ứng các dịch vụ tổ chức hội chợ, triển lãm, quảng cáo cho các tổ chức và cá nhân có nhu cầu.

k) Tổ chức xây dựng, quản lý và vận hành sàn giao dịch thương mại hàng hóa theo yêu cầu nhiệm vụ được giao.

l) Cung cấp thông tin, tư vấn, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại và đầu tư trên địa bàn tỉnh.

3. Về hoạt động tư vấn

a) Tham mưu Sở Công Thương xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và sản xuất sạch hơn trên địa bàn tỉnh, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

b) Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin, kinh nghiệm sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và sản xuất sạch hơn trong công nghiệp; xây dựng thí điểm, nhân rộng các mô hình áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp.

c) Tư vấn lập chương trình, đề án, dự án phát triển công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ, tiểu thủ công nghiệp và thương mại của tỉnh.

d) Tư vấn đầu tư xây dựng các công trình: Công nghiệp, thương mại và công trình dân dụng.

đ) Tư vấn về khai thác, chế biến khoáng sản; tư vấn về kiểm tra an toàn, hiệu chỉnh các thiết bị khoan, máy nổ mìn trong hoạt động khoáng sản và thi công có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

e) Tư vấn các lĩnh vực: Sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả; sản xuất sạch hơn; vệ sinh công nghiệp, an toàn thực phẩm; thực hiện các hoạt động tư vấn thiết kế, giám sát, thẩm tra kỹ thuật dự án các công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật và thương mại theo quy định của pháp luật...

g) Tổ chức hoặc liên kết tổ chức các lớp tập huấn trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại: công tác quản lý năng lượng, sản xuất sạch hơn; huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp, kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ, kỹ thuật an toàn trong vận chuyển hàng công nghiệp; huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh an toàn lao động trong sản xuất công nghiệp theo quy định của pháp luật.

h) Thực hiện các hoạt động tư vấn khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm và theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm theo yêu cầu của Sở Công Thương và cơ quan có thẩm quyền.

5. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, viên chức, tài chính, tài sản,... của Trung tâm theo quy định của pháp luật và theo phân cấp.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở Công Thương giao.

Điều 3. Quyền hạn

1. Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm đã đăng ký.

2. Được ký kết và triển khai thực hiện các hợp đồng liên kết, hợp tác, dịch vụ khuyến công, xúc tiến thương mại, tư vấn với các tổ chức, cá nhân.

3. Thực hiện các quyền khác do Giám đốc Sở Công Thương giao và theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương II CƠ CẤU TỔ CHỨC, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm:

a) Lãnh đạo Trung tâm gồm Giám đốc và không quá 02 (hai) Phó Giám đốc.

b) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, đại diện pháp nhân của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Công Thương, trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Phó Giám đốc Trung tâm giúp Giám đốc Trung tâm phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác của Trung tâm theo sự phân công của Giám đốc; được thay mặt Giám đốc giải quyết công việc thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của Giám đốc khi được Giám đốc ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về các lĩnh vực công tác được phân công và ủy quyền.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Trung tâm có không quá 02 phòng chuyên môn, nghiệp vụ. Trong quá trình hoạt động, theo yêu cầu nhiệm vụ và khối lượng công việc được giao, Giám đốc Trung tâm báo cáo Giám đốc Sở Công Thương phê duyệt sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Trung tâm phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ.

b) Giám đốc Trung tâm quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác và trách nhiệm người đứng đầu của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc Trung tâm.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Số lượng người làm việc

1. Số lượng người làm việc (biên chế sự nghiệp) của Trung tâm do Giám đốc Sở Công Thương quyết định trong tổng số biên chế sự nghiệp của Sở Công Thương được Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, tình hình tự chủ tài chính của đơn vị, Giám đốc Trung tâm xây dựng Đề án vị trí việc làm, xác định số lượng người làm việc báo cáo Giám đốc Sở Công Thương trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng viên chức và người lao động của Trung tâm căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp theo quy định hiện hành của Nhà nước và Bộ luật Lao động.

Điều 6. Cơ chế tài chính

1. Trung tâm thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Giám đốc Trung tâm xây dựng phương án, lộ trình thực hiện cơ chế tự chủ tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định và tổ chức triển khai thực hiện.

2. Trung tâm có trách nhiệm quản lý, sử dụng các nguồn tài chính hiệu quả, bảo đảm tiết kiệm, chống tham nhũng, chống lãng phí và thực hiện đầy đủ chế độ kế toán theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Chế độ làm việc

1. Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Bình Định làm việc theo chế độ Thủ trưởng.

2. Giám đốc Trung tâm là người chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Trung tâm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm báo cáo Giám đốc Sở Công Thương và các đơn vị liên quan về tổ chức, hoạt động của Trung tâm; xin ý kiến về những vấn đề vượt quá thẩm quyền theo quy định.

Điều 8. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Sở Công Thương

a) Trung tâm chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc Sở Công Thương; Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm báo cáo với Giám đốc Sở Công Thương về chương trình, kế hoạch công tác hàng năm, quý, tháng và kết quả thực hiện nhiệm vụ để theo dõi chỉ đạo kịp thời.

b) Trung tâm có mối quan hệ phối hợp với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Công Thương theo chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy chế làm việc của Sở Công Thương.

2. Đối với các cơ quan liên quan trong lĩnh vực khuyến công, xúc tiến thương mại thuộc Bộ Công Thương

Trung tâm có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ để triển khai thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực công tác của Trung tâm trên địa bàn tỉnh; đồng thời, chịu sự hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra của các đơn vị về chuyên môn nghiệp vụ.

3. Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Giám đốc Trung tâm chủ động liên hệ, phối hợp với các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện nhiệm vụ và giải quyết các công việc có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Nhà nước.

b) Trung tâm chịu sự kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Trung tâm.

c) Trung tâm có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan chức năng thực hiện việc kiểm tra, thanh tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Tất cả hoạt động của Trung tâm phải theo đúng nội dung Quy định này và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động của Trung tâm theo Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Trung tâm.

3. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm ban hành Quy chế làm việc của Trung tâm và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện.

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình thực hiện Quy định, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm báo cáo, đề xuất Giám đốc Sở Công Thương trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.